

BÁO CÁO MID & SMALL CAP

Tư vấn đầu tư Khách hàng cá nhân
Tháng 6/2024





VĨ MÔ THỊ TRƯỜNG



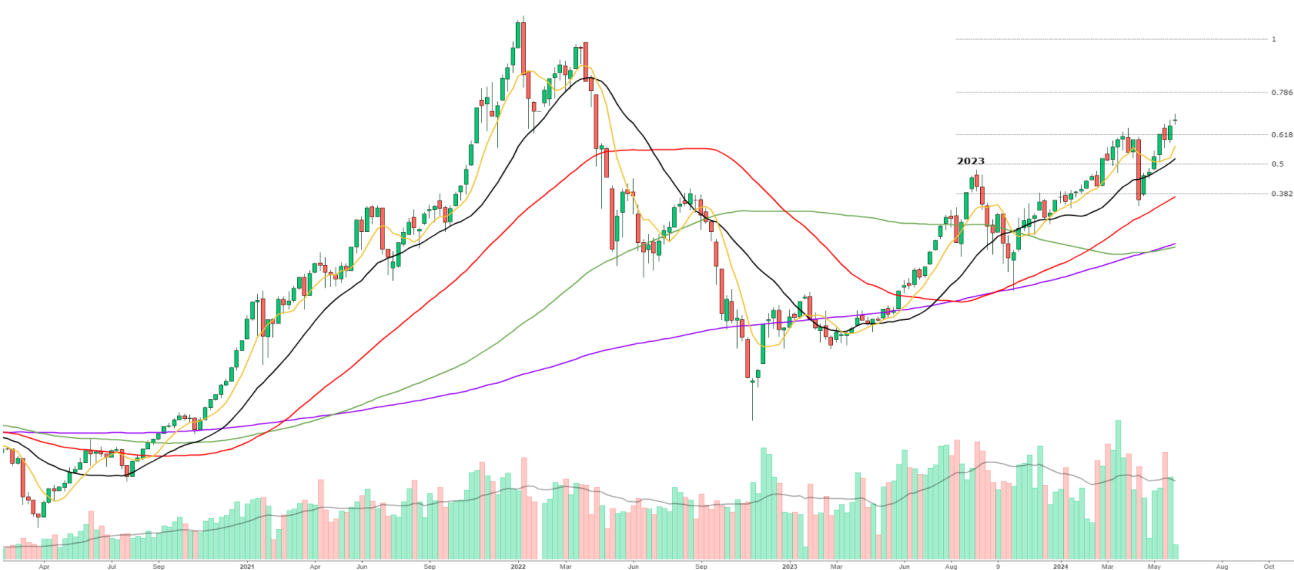
Vượt đỉnh vào cuối tháng 05 và kỳ vọng đà tăng sẽ được nối rộng trong tháng 06

- Trong tháng trước, cả 02 chỉ số đều ghi nhận sự bứt phá ấn tượng sau khi hoàn thành việc tạo đáy ngắn hạn vào cuối tháng 04/2024. Trong đó, VNMID đã thành công vượt ngưỡng Fibonacci Extension 61.8% (quanh mức 1.940 điểm) để mở rộng hơn xu hướng tăng cho nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa. Cùng với đó, VNSML cũng có diễn biến tích cực tương tự khi thoát ra khỏi vùng đỉnh liên kế (quanh 1.530 điểm).
- Đáng chú ý, nhịp tăng này diễn ra trong bối cảnh kỳ vọng của nhà đầu tư về mặt vĩ mô đã tích cực hơn khi một số Ngân hàng Trung ương thế giới đã và sẽ có quyết định cắt giảm lãi suất vào tháng 06/2024 cùng việc giá dầu thô tiếp tục sụt giảm sau khi mất đi các mốc hỗ trợ quan trọng.

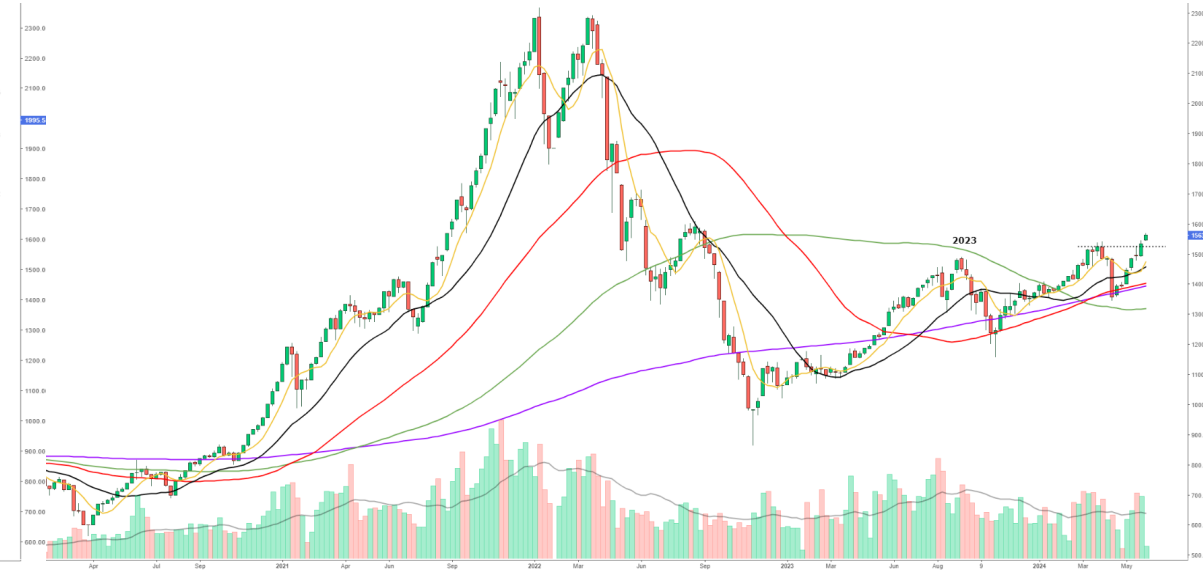
Kỳ vọng nhóm vốn hóa vừa và nhỏ sẽ có sự bùng nổ hơn nữa trong điều kiện VN-Index vượt đỉnh 1,293 điểm

- Hiện tại, việc ghi nhận chuỗi tăng điểm kéo dài 1 tháng rưỡi cùng việc VN-Index đã áp sát vùng đỉnh liên kế (quanh mức 1.293 điểm) đang gây ra rung lắc cho 02 chỉ số, đặc biệt là VNMID khi kết tuần đầu tháng 06/2024 với mẫu hình nến Doji. Tuy nhiên, xu hướng tăng của VNMID và VNSML vẫn được bảo toàn bởi các điểm phá vỡ trong tháng trước chưa bị vi phạm.
- Đối với VNMID, vùng đỉnh đã bị vượt qua (quanh 1.940 điểm) sẽ là điểm tựa cho xu hướng tháng 06 trong bối cảnh VN-Index công phá vùng đỉnh quan trọng. Nếu thành công giữ vững hỗ trợ này, mục tiêu mà chỉ số hướng đến sẽ là ngưỡng Fibonacci Extension 78.6% (quanh mức 1.200 điểm).
- Tương tự, vùng đỉnh tháng 03/2024 cũng đóng vai trò hỗ trợ cho VNSML và mục tiêu tiếp theo mà chỉ số sẽ là vùng giá quanh 1,650 điểm (ngưỡng Fibonacci Extension 78.6%).

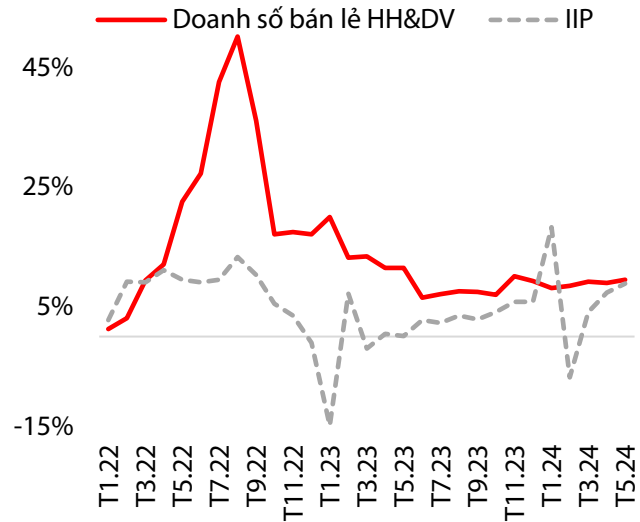
Hình 1: VNMID (Weekly)



Hình 2: VNSML (Weekly)

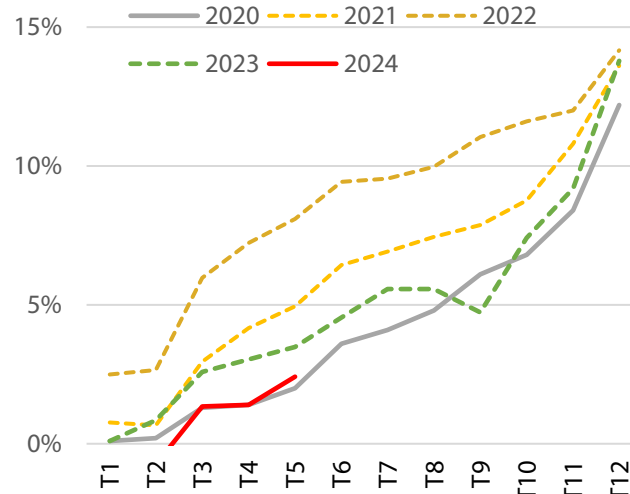


Hình 3: Tăng trưởng doanh số bán lẻ HH, IIP(%)



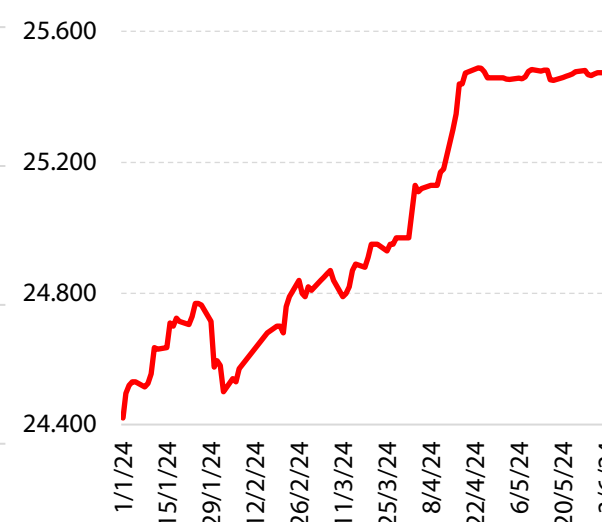
Nguồn: TCHQ & TCTK, CTCK Rông Việt

Hình 4: Tăng trưởng tín dụng theo năm



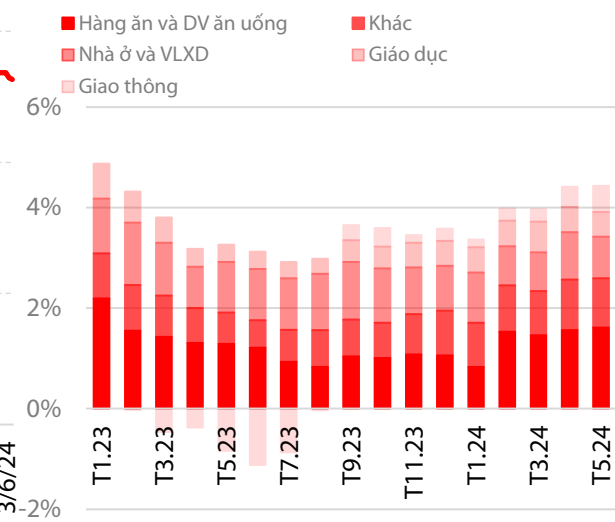
Nguồn: SBV, CTCK Rông Việt

Hình 5: Tỷ giá USD/VND đầu năm đến nay



Nguồn: FiinproX, CTCK Rông Việt

Hình 6: Cấu phần của chỉ số CPI (%)



Nguồn: VBMA, CTCK Rông Việt

- Trong tháng 5/2024, tổng kim ngạch XNK cả nước ghi nhận giá trị cao nhất từ trước đến nay, đạt 66,62 tỷ USD, tăng trưởng 23,2% svck, trong đó XK tăng 17,0% svck, nhập khẩu tăng 29,9% svck khiến hoạt động thương mại ghi nhận thâm hụt với giá trị là 1 tỷ USD sau 23 tháng thặng dư. Hoạt động sản xuất, tiêu dùng bán lẻ đều ghi nhận đà phục hồi nhẹ và phù hợp với nhận định chúng tôi đã đưa ra từ tháng trước rằng đà phục hồi sản xuất có thể diễn ra chậm hơn. Tháng 5, chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tiếp tục tăng lên 8,9% so với 7,4% tháng trước, chỉ số PMI đi ngang so với tháng trước đạt 50,3 và hoạt động tiêu dùng bán lẻ tăng nhẹ lên 9,5% từ 9% của tháng trước.
- Theo khảo sát của các doanh nghiệp sản xuất cho thấy, họ đang lạc quan về tương lai khi số lượng đơn đặt hàng mới duy trì đà tăng trong tháng 5, điều này cho thấy tình hình sản xuất vẫn còn tiếp tục cải thiện nhưng chưa thể tăng nhanh, khi vốn đầu tư giải ngân đầu tư công thấp (tháng 5 chỉ tăng trưởng 4,3% svck) và tín dụng vào khu vực sản xuất tiếp tục yếu ở lực cầu. Theo NHNN, 5 tháng đầu năm tín dụng vẫn thấp kỷ lục (chỉ cao hơn so với thời kỳ đại dịch COVID-19 bùng phát năm 2020) và chỉ tăng trưởng 2,41% so với thời điểm đầu năm (YTD). Điều này phản ánh tình hình mở rộng đầu tư sản xuất còn rất yếu khi bối cảnh kinh tế thế giới còn tăng trưởng chậm.
- Tỷ giá trong nước duy trì ổn định trong tháng 5 sau khi tăng mạnh trong tháng 3&4, chỉ số DXY hạ nhiệt và các biện pháp kỹ thuật (phát hành tín phiếu, bán USD, đấu thầu và bán vàng...) nhằm kiểm soát tỷ giá của NHNN liên tục được đưa ra. Tuy nhiên, như đã đề cập việc ECB cắt giảm 25 điểm lãi suất cơ bản xuống 3,75% trong ngày 6/6 và có khả năng cắt giảm lãi suất một lần nữa trong tháng 9 sẽ là áp lực khiến DXY lên giá, đồng thời kỳ vọng FED sẽ chưa thể cắt giảm lãi suất trong tháng 9 sẽ là rủi ro cho tỷ giá trong nước.
- Chỉ số giá tiêu dùng nổi tiếp đà tăng trong 4 tháng liên tiếp, đạt 4,44% trong tháng 5 khi nhóm thực phẩm và giao thông tăng cao so với cơ sở thấp của cùng kỳ. Chúng tôi giữ nguyên quan điểm cho rằng, chỉ số CPI sẽ còn gặp áp lực tăng cao trong ít nhất 3 tháng tới từ hiệu ứng cơ sở thấp cùng kỳ khi (1) giá heo hơi tăng cao và có khả năng sẽ tiếp tục tăng khi nguồn cung heo trong nước đang ở mức thấp và (2) kế hoạch tăng lương cơ bản từ đầu tháng 7, sẽ gây áp lực lên nhóm nhà ở & xây dựng và (3) tăng giá bán lẻ điện.

Sau hai năm xuất siêu, thặng dư thương mại tháng 5 nước ta ghi nhận nhập siêu

Trong tháng 5/2024, tổng kim ngạch XNK hàng hóa ước đạt 66,62 tỷ USD, tăng 9,5% so với tháng trước và tăng 23,3% so với mức nền thấp cùng kỳ 2023. Trong kỳ thặng dư thương mại ghi nhận âm đạt mức -1 tỷ USD (do trạng thái nhập siêu sau 2 năm xuất siêu kể từ tháng 5/2022) Nhìn chung trong kỳ hoạt động xuất nhập khẩu đều ghi nhận tăng trưởng dương so với tháng trước và svck, cụ thể như sau:

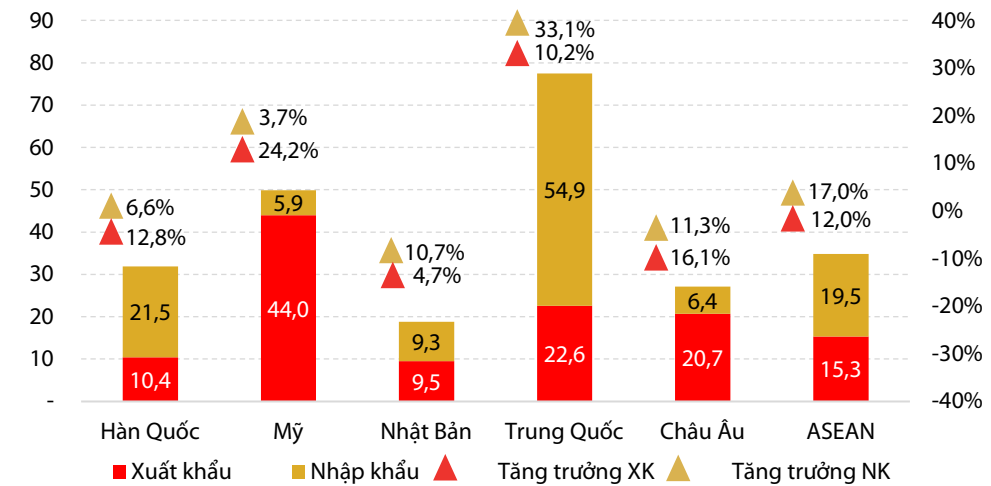
- Mức tăng trưởng xuất khẩu svck khả quan hơn, phục hồi từ mức tăng 11,5% trong tháng 4 lên mức 16,9% trong tháng 5. Trong kỳ, bên cạnh sự tăng trưởng của nhóm hàng điện tử, xuất khẩu các mặt hàng nông nghiệp và gỗ tăng mạnh lên, lần lượt là 18,5% và 18,1% svck trong khi xuất khẩu hàng dệt may và thủy sản vẫn khá yếu, kim ngạch xuất khẩu hai mặt hàng này giảm lần lượt 8,2% và 3,5%.
- Giá trị nhập khẩu ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng, tăng 13,4% so với tháng 4 và tăng 30,2% svck. Trong đó, nhập khẩu nguyên liệu sản xuất hàng điện tử và máy móc thiết bị cũng tăng tốt hai chữ số. Đồng thời, nhập khẩu nguyên phụ liệu cho dệt may tăng mạnh 26,6%, cao hơn mức tăng 18,5% trong tháng 4.

Xu hướng gia tăng nhập khẩu trong bối cảnh tắc nghẽn cảng biển lan rộng

Mặc dù ghi nhận trạng thái nhập siêu trong tháng 5 nhưng nhìn chung hoạt động xuất nhập khẩu đều duy trì đà phục hồi tích cực. Lũy kế 5T2024, tổng kim ngạch XNK hàng hóa tăng cao ở mức 17,2% svck năm trước và thặng dư thương mại của Việt Nam vẫn duy trì ở mức xuất siêu 7,9 tỷ USD.

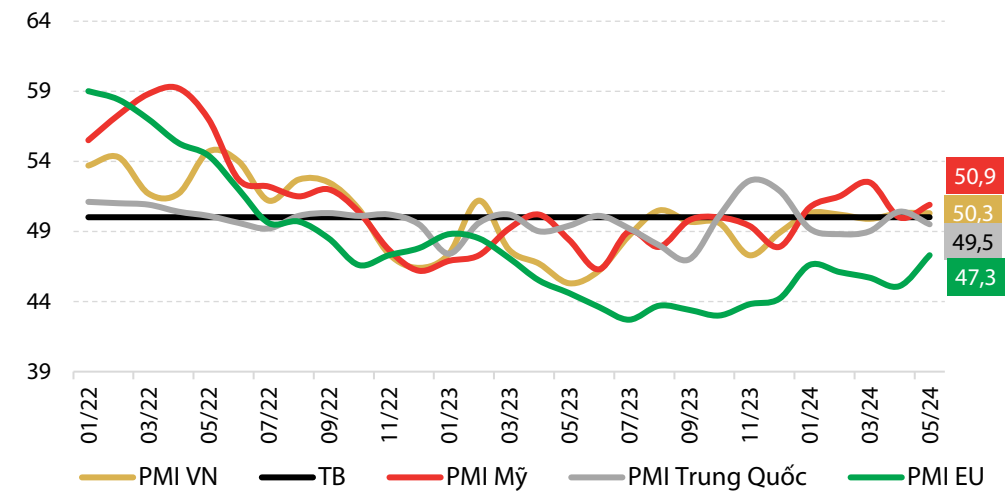
- Bên cạnh đó, chúng tôi nhận thấy trong 10 năm trở lại đây, **tháng 5** thường chứng kiến mức nhập siêu cao do nhu cầu nhập khẩu tăng lên để phục vụ sản xuất và tiêu dùng trong nửa cuối năm (Hình 9), đặc biệt là trong bối cảnh tắc nghẽn giao thương trên biển hiện nay. Do tác động dây chuyền từ cuộc khủng hoảng hàng hải ở khu vực Biển Đỏ, buộc các hãng tàu conatiner phải thay đổi lịch trình khiến cho tình hình giao thông trên biển trở nên căng thẳng và vấn đề tắc nghẽn lan rộng ra nhiều khu vực. Do vậy việc các doanh nghiệp sản xuất cần gia tăng nhập khẩu để phòng ngừa các rủi ro về nguồn cung nguyên liệu, đảm bảo hoạt động xuất khẩu trong giai đoạn tới.
- Thêm vào đó mặc dù giá trị nhập khẩu tăng đột biến svck năm 2023, nhưng khi so với mức nền cao năm 2022 thì giá trị tăng trưởng của xuất khẩu vẫn cao hơn so với nhập khẩu, lần lượt là 6,5% và 2,8% so với 2022. Do vậy, chúng tôi cho rằng nhập siêu quay lại là điều đáng quan tâm, nhưng có thể là dấu hiệu tích cực về phòng ngừa rủi ro thiếu nguyên liệu để tiếp tục duy trì đà hồi phục của nền kinh tế trong nước.

Hình 7: Kim ngạch XNK tại các thị trường trong 5T2024 (Tỷ USD)



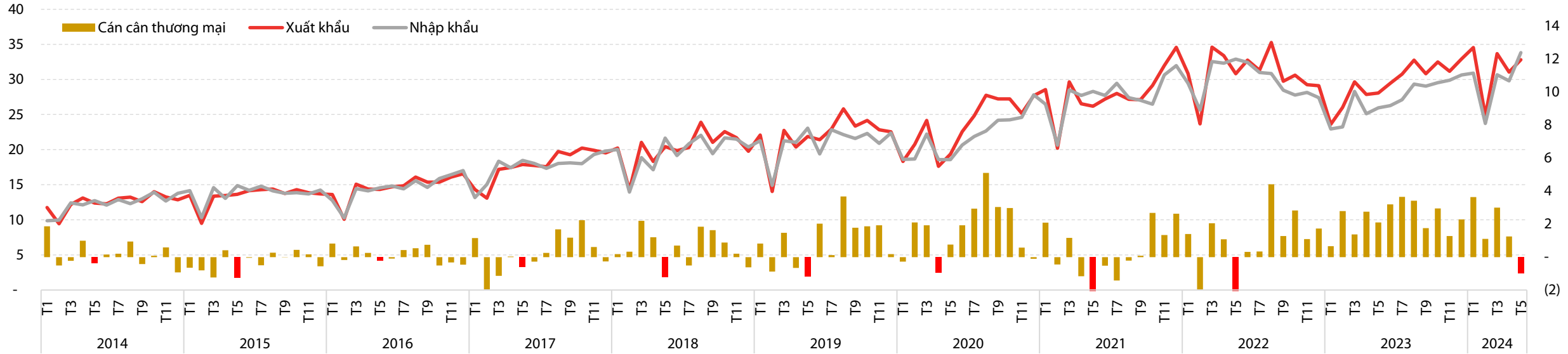
Nguồn: TCTK, CTCK Rồng Việt

Hình 8: PMI Việt Nam & các thị trường thương mại trọng yếu



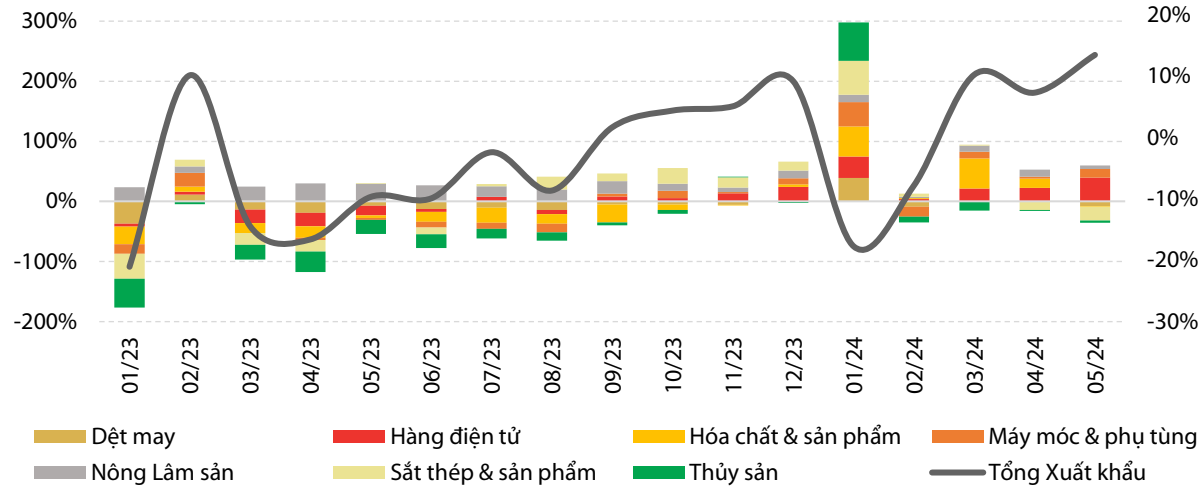
Nguồn: Bloomberg, CTCK Rồng Việt

Hình 9: Tháng 5 thường chứng kiến mức nhập siêu cao do nhu cầu nhập khẩu tăng lên để phục vụ sản xuất và tiêu dùng trong nửa cuối năm



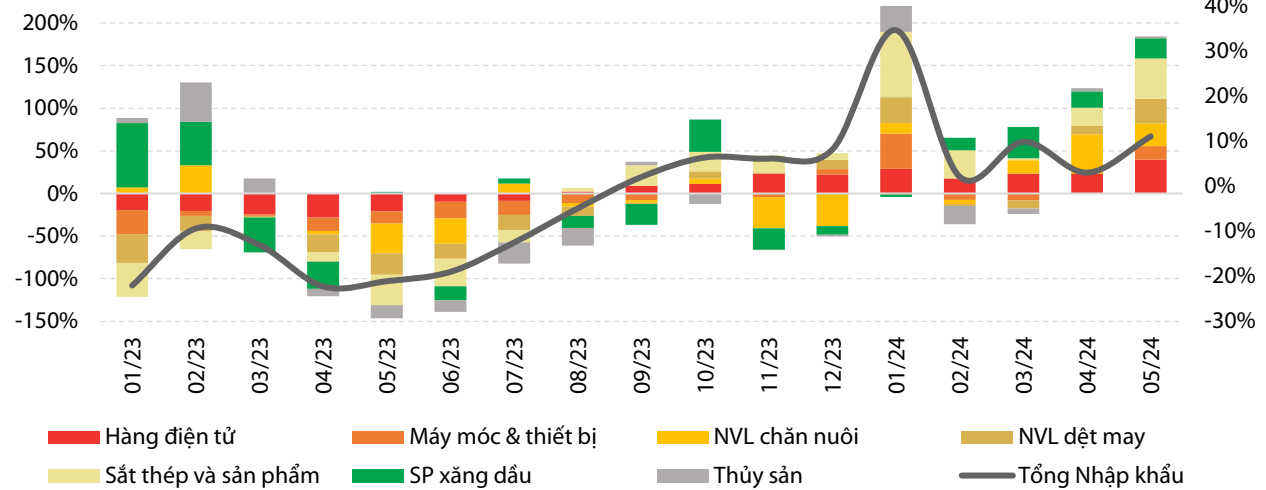
Nguồn: TCTK, CTCK Rồng Việt

Hình 10: Tăng trưởng xuất khẩu theo nhóm hàng



Nguồn: TCTK, CTCK Rồng Việt

Hình 11: Tăng trưởng nhập khẩu theo nhóm hàng



Nguồn: TCTK, CTCK Rồng Việt

Việt Nam có cơ hội được công nhận là nền kinh tế thị trường

Ngày 08/05 vừa qua, Bộ Thương mại Mỹ (DOC) đã tổ chức phiên điều trần xem xét việc công nhận quy chế kinh tế thị trường của Việt Nam. Tại phiên điều trần, phía Việt Nam đã nêu rõ các lập luận, thông tin, số liệu khẳng định nền kinh tế Việt Nam hoàn toàn đáp ứng 6 tiêu chí của quy chế kinh tế thị trường theo quy định pháp luật Mỹ. Tính đến hiện nay, Việt Nam đã tham gia 16 Hiệp định thương mại tự do (FTA) song phương và đa phương với hơn 60 đối tác thương mại trên thế giới, và được hơn 72 quốc gia công nhận Việt Nam là nền kinh tế thị trường, bao gồm các nền kinh tế lớn như Anh, Canada, Australia, Nhật Bản, Hàn Quốc. Theo kế hoạch, quyết định chính thức sẽ được Mỹ công bố vào **ngày 26/7** và các ý kiến bình luận và phản biện lên DOC trước khi diễn ra phiên điều trần vẫn đang khá trung lập.

Các mặt hàng xuất khẩu sang Mỹ được đặt kỳ vọng

Hiện tại, Việt Nam vẫn nằm trong danh sách 12 quốc gia có quy chế kinh tế phi thị trường của DOC và sẽ bị sử dụng giá từ nước thứ ba thay thế để tính toán giá sản xuất khi tính biên độ phá giá trong điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp của Mỹ. Do vậy, trong trường hợp Việt Nam được chính thức công nhận là nền kinh tế thị trường thì các doanh nghiệp nước ta có thể hạn chế được các loại thuế chống bán phá giá & chống trợ cấp hiện có. Bên cạnh đó, hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam có thể được hưởng lợi về thuế nhập khẩu trong trường hợp Mỹ áp dụng quy chế ưu đãi thuế quan phổ cập (GSP) cho Việt Nam. Nhìn xa hơn cơ hội được công nhận là nền kinh tế thị trường sẽ góp phần to lớn đưa nước ta tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu, thu hút dòng vốn FDI hơn về đầu tư và mở rộng sản xuất tại Việt Nam.

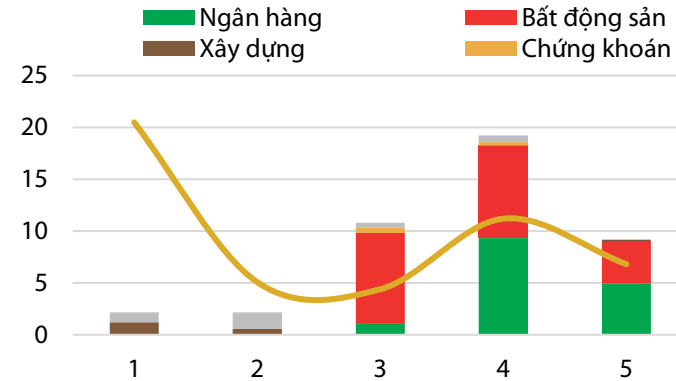
Theo đó một số mặt hàng xuất khẩu sang Mỹ của nước ta sẽ hưởng lợi như: nhóm thủy sản, hàng dệt may, gỗ và sản phẩm từ gỗ, đá thạch anh, tôn mạ, ...

Bảng 1: Đánh giá mức độ hưởng lợi của một số mặt hàng

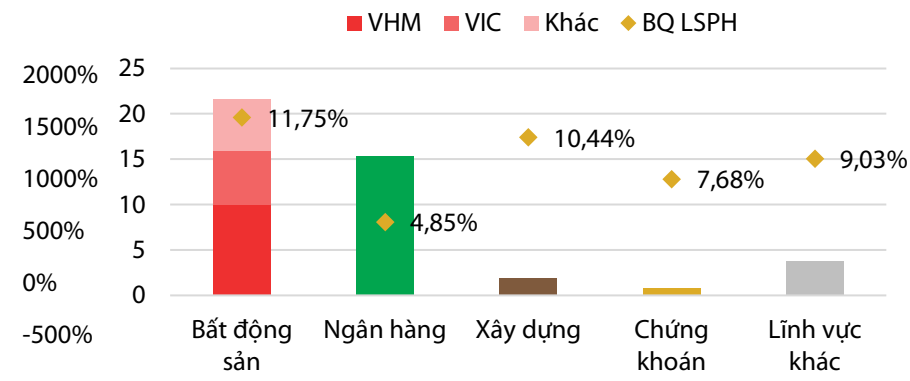
Nhóm hàng			Tỷ trọng xuất khẩu sang Mỹ	Nội dung
Thủy sản	Tích cực	19,50%		Nhóm cá tra: Kỳ vọng thuế bán phá giá giảm sẽ giúp các doanh nghiệp dễ dàng xuất khẩu vào Mỹ hơn, tăng tổng sản lượng xuất khẩu cá tra vào quốc gia này (hiện tại chỉ có một số ít doanh nghiệp được hưởng mức thuế bán phá giá 0.0 USD/kg)
				Nhóm tôm: Tương tự nhóm cá, chúng tôi kỳ vọng thuế bán phá giá giảm sẽ giúp các sản phẩm tôm đông lạnh tăng tính cạnh tranh hơn so với các đối thủ như Ecuador, Trung Quốc,...
Dệt may	Tích cực	50%		Nhóm may mặc: Thuế quan của ngành dệt may chủ yếu ảnh hưởng bởi các hiệp định FTA, nên chúng tôi ước tính sẽ không có tác động nhiều.
				Nhóm sợi: Kỳ vọng sẽ tác động tích cực do hiện tại sợi dún polyester (PTY) đang được áp mức thuế chống bán phá giá từ 2,58% - 22,36%
Gỗ & sp gỗ	Trung Lập	54%		Đối với các sản phẩm gỗ tại Việt Nam, Mỹ chủ yếu đánh các loại thuế chống lẩn tránh nhằm phòng vệ đối với các sản phẩm Trung Quốc xuất sang Việt Nam và sau đó tái xuất sang Trung Quốc
Tôn mạ	Tích cực	10%-30%		Kỳ vọng sẽ có tác động tích cực do một số sản phẩm Việt Nam bị áp thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp do có nguồn gốc thép cuộn cán nóng xuất xứ từ Trung Quốc

Nguồn: TCTK, CTCK Rồng Việt

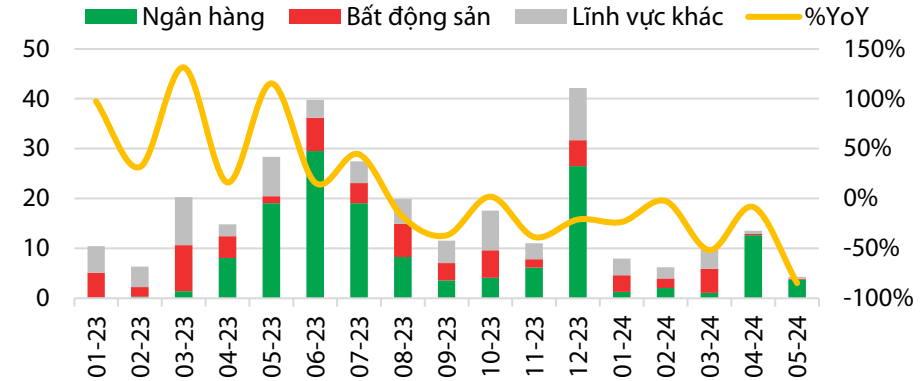
Hình 12: Giá trị phát hành trái phiếu theo tháng (nghìn tỷ đồng) so với cùng kỳ năm trước



Hình 13: Giá trị phát hành trái phiếu lũy kế đến tháng 5-2024 (nghìn tỷ đồng) và bình quân lãi suất phát hành (%/năm)



Hình 14: Giá trị mua lại trước hạn (nghìn tỷ đồng) và so với cùng kỳ năm trước



Nguồn: HNX, CTCK Rồng Việt

Nguồn: HNX, CTCK Rồng Việt

Nguồn: HNX, CTCK Rồng Việt

Hoạt động phát hành mới trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) trong tháng 4 và tháng 5 khởi sắc hơn so với Quý 1

Hoạt động phát hành hai tháng đầu quý 2 ghi nhận tín hiệu khởi sắc hơn với giá trị phát hành lần lượt là 19 nghìn tỷ đồng và 10 nghìn tỷ đồng trong tháng 4 và tháng 5, cao hơn mức 11 nghìn tỷ đồng của tháng 3 và tăng 395% so với mức nền thấp của cùng kỳ năm trước. Ngân hàng và Bất động sản là những nhóm dẫn dắt khi chiếm hơn 95% giá trị phát hành toàn thị trường trong hai tháng qua, cụ thể:

- Trong khoảng 15 nghìn tỷ đồng phát hành mới của ngành ngân hàng, nhóm Ngân hàng tư nhân tiếp tục là động lực chính, tiêu biểu như TCB (4,5 nghìn tỷ đồng), MSB (3,8 nghìn tỷ đồng), MBB (2,3 nghìn tỷ đồng) và HDB (2 nghìn tỷ đồng). Các lô trái phiếu này có kỳ hạn dao động từ 3-7 năm với lãi suất phát hành bình quân gia quyền (LSPH BQGQ) là 5,38%/năm.
- Nhóm Bất động sản ghi nhận 7 lô trái phiếu phát hành mới từ 3 doanh nghiệp với tổng giá trị là 12,9 nghìn tỷ đồng, riêng hai doanh nghiệp thuộc nhóm Vin là CTCP Vinhomes và Vingroup-CTCP chiếm đến 12 nghìn tỷ đồng, nâng lũy kế phát hành của nhóm này từ đầu năm 2024 lên 16 nghìn tỷ đồng (chiếm gần 36% giá trị phát hành toàn thị trường). Đây đều là những lô trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có tài sản đảm bảo với lãi suất phát hành 12%-12,5%/năm, kỳ hạn 2 năm. Ngoài ra, Công ty TNHH Khu đô thị mới Trung Minh cũng đã công bố phát hành thành công 900 tỷ đồng trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và có tài sản đảm bảo với lãi suất 12,5%/năm, kỳ hạn 5 năm.

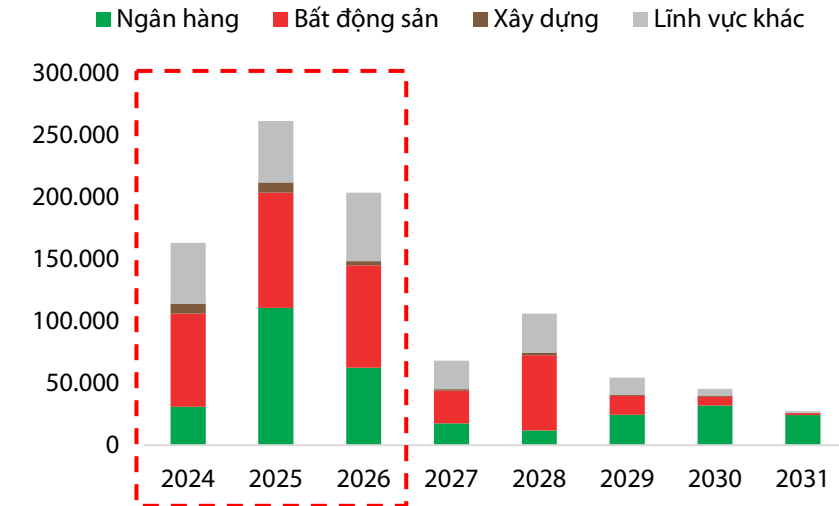
Hoạt động mua lại trái phiếu trước hạn tháng 4 và 5 tăng nhẹ so với Quý 1/2024 nhưng vẫn ở mức thấp so với cùng kỳ

- Giá trị mua lại trái phiếu trước hạn tháng 4 đạt 13,5 nghìn tỷ đồng, tăng 37,8% so với tháng trước nhưng vẫn thấp hơn 8,57% so với cùng kỳ. Hoạt động mua lại tháng 5 tiếp tục kém sôi nổi với chỉ 6 nghìn tỷ đồng, giảm 84,9% so với cùng kỳ năm trước.
- Nhóm ngân hàng chiếm hầu hết giá trị mua lại trước hạn trong tháng 4 và tháng 5 với tổng giá trị đạt 18 nghìn tỷ đồng (chiếm 92% giá trị mua lại trước hạn toàn thị trường), dẫn đầu là MBB (6,4 nghìn tỷ), BAB (3 nghìn tỷ) và TCB (2,45 nghìn tỷ).

Áp lực đáo hạn trái phiếu vẫn duy trì ở mức cao trong 3 năm tới

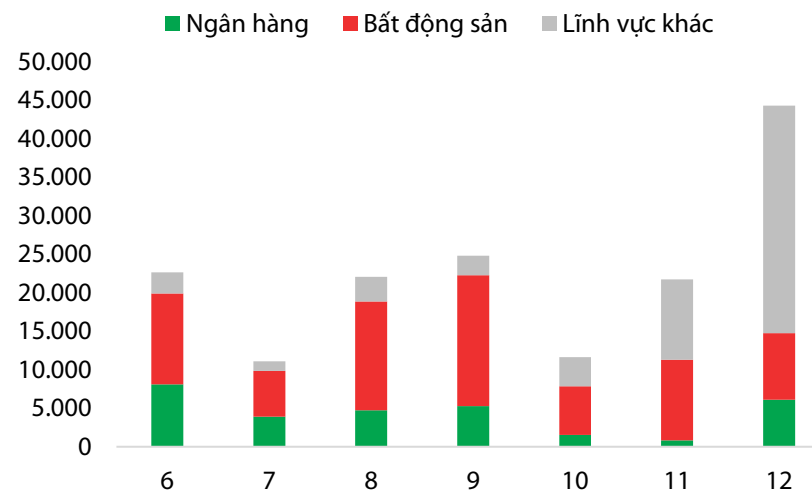
- Đến hiện tại, nhóm Bất động sản và Ngân hàng chiếm hơn 70% tổng dư nợ trái phiếu toàn thị trường. Trong đó, giá trị trái phiếu còn lưu hành nhóm Bất động sản là 366 nghìn tỷ đồng (37%) và Ngân hàng là 344 nghìn tỷ đồng (35%).
- Với việc mua lại trước hạn diễn ra kém sôi nổi kể từ đầu năm 2024, giá trị trái phiếu đáo hạn vẫn duy trì ở mức cao với đỉnh điểm là năm 2025 (hơn 250 nghìn tỷ đồng, đã bao gồm các lô trái phiếu đàm phán gia hạn nợ đến 2025) và năm 2026 (khoảng 200 nghìn tỷ đồng). Tuy nhiên, áp lực đáo hạn vẫn có thể gia tăng trong năm 2026 khi thị trường bất động sản phục hồi chậm và Nghị định 08 cho phép các tổ chức phát hành đàm phán gia hạn nợ với thời hạn không quá hai năm sẽ cho phép các tổ chức phát hành có thể chuyển đổi thời hạn đáo hạn từ năm 2024 sang 2026.
- Áp lực đáo hạn trong phần còn lại của năm 2024 vẫn tập trung chủ yếu ở nhóm Bất động sản với khoảng 75 nghìn tỷ đồng (chiếm 46% tổng dư nợ trái phiếu năm 2024), tập trung nhiều nhất vào tháng 6, tháng 8 và tháng 9 (Hình 16). Trong đó có gần 31 nghìn tỷ đồng trái phiếu bất động sản đáo hạn có rủi ro không thanh toán đúng hạn cao thuộc về các tổ chức phát hành có vốn chủ sở hữu (VCSH) âm hoặc hệ số Nợ phải trả/VCSH lớn hơn 3.
- Riêng tháng 12 ghi nhận áp lực đáo hạn đạt đỉnh trong năm 2024 với ước tính 43,5 nghìn tỷ đồng, gồm những doanh nghiệp thuộc nhóm Xây dựng, Sản xuất và Thương mại dịch vụ, nổi bật với một doanh nghiệp liên quan Vạn Thịnh Phát là CTCP Đầu tư và Phát triển Sài Gòn (6,5 nghìn tỷ đồng), Vinfast (6,5 nghìn tỷ đồng), Vietjet (4 nghìn tỷ đồng), Masan Consumer Holdings (2,1 nghìn tỷ đồng) và CTCP Tập đoàn Trường Hải (1,8 nghìn tỷ đồng).

Hình 15: Giá trị trái phiếu đáo hạn theo năm (tỷ đồng)



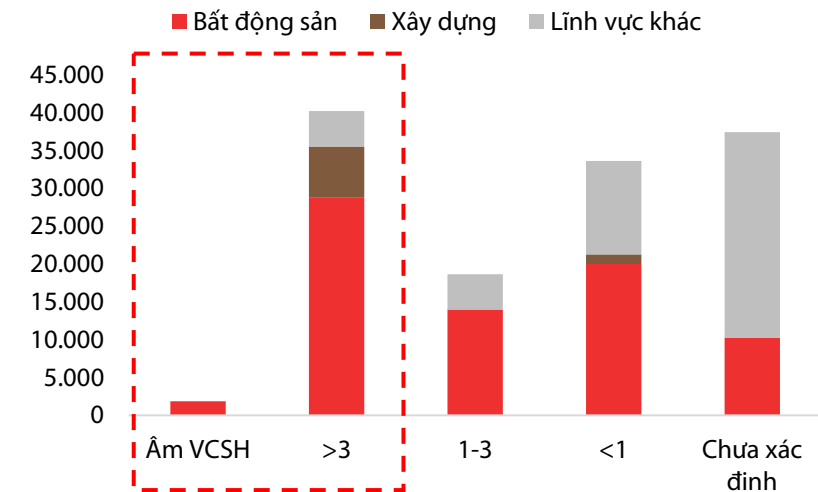
Nguồn: HNX, CTCK Rồng Việt

Hình 16: Giá trị trái phiếu đáo hạn năm 2024 (tỷ đồng)



Nguồn: HNX, CTCK Rồng Việt

Hình 17: Giá trị trái phiếu đáo hạn năm 2024 theo hệ số Nợ phải trả/VCSH không kể nhóm Ngân hàng (tỷ đồng)

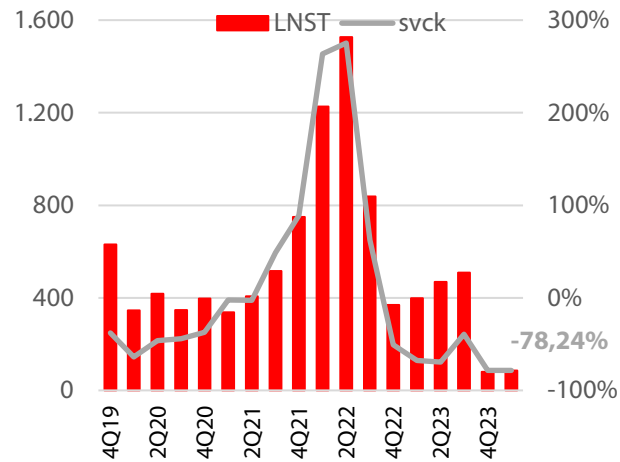


Nguồn: HNX, CTCK Rồng Việt

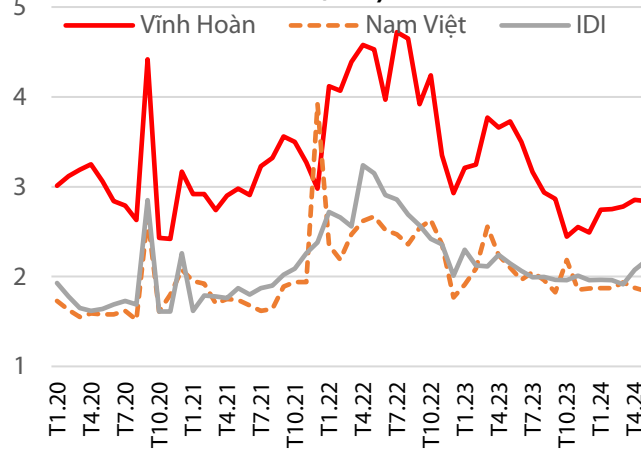
ĐIỂM NHẤN THÁNG 6



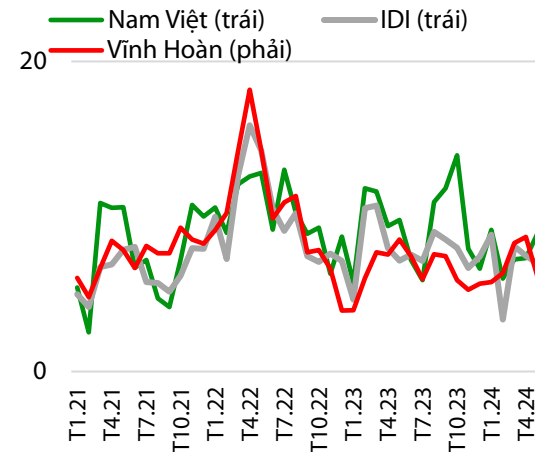
Hình 18: LNST DN cá tra trên HSX (tỷ đồng)



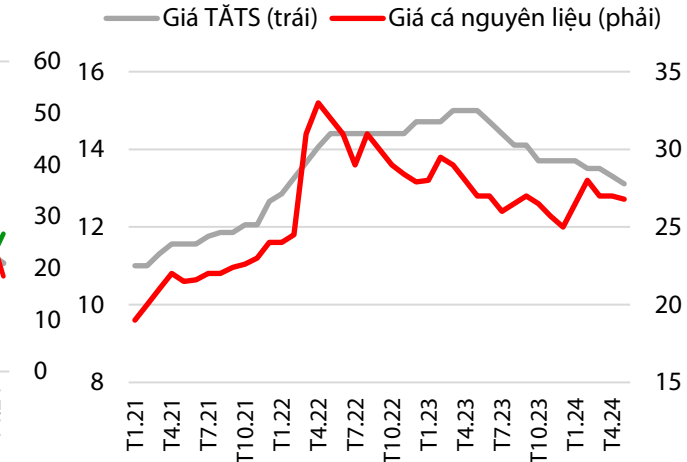
Hình 19: Giá XK cá tra trung bình (nghìn USD/tấn)



Hình 20: Lượng xuất khẩu cá tra (nghìn tấn)



Hình 21: Biến động giá đầu vào (nghìn đ/kg)



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rồng Việt

Nguồn: Agromonitor, CTCK Rồng Việt

Nguồn: Agromonitor, CTCK Rồng Việt

Nguồn: Agromonitor, CTCK Rồng Việt

- Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ (LNST) của các doanh nghiệp ngành cá tra tiếp tục có quý thứ 6 liên tiếp ghi nhận đà tăng trưởng âm svck, Q1/2024 đạt 87 tỷ đồng, giảm 78,24% svck. Nguyên nhân khiến LNST suy giảm là do giá bán cá thành phẩm giảm mạnh (hình 18) và giá vốn sản xuất cao (hình 20). Trong đó, như đã cập nhật trong báo cáo tháng 3, giá vốn chịu sức ép từ đà tăng của giá cám thức ăn thủy sản (TATS) và giá cá nguyên liệu đầu vào cao. Cụ thể, tính đến giữa tháng 5/2024, giá TATS đã giảm khoảng 11,3% so với mức đỉnh của cùng kỳ nhưng vẫn neo ở mức cao, trong khi giá cá nguyên liệu đầu vào chưa suy giảm. Mặt khác, ở khía cạnh giá bán, nhìn chung giá bán trung bình của một số doanh nghiệp lớn như VHC và IDI đã cải thiện trong tháng 4&5 nhờ giá bán tại thị trường Trung Quốc và Mỹ tăng nhẹ, nhưng ở phần còn lại, giá bán tới các quốc gia khác vẫn đang giảm.
- Cho nửa cuối năm 2024, với kỳ vọng nhu cầu từ hai thị trường xuất khẩu cá tra lớn nhất là Mỹ và Trung Quốc phục hồi khi 1) sản lượng nhập khẩu của Mỹ nhiều khả năng sẽ tiếp tục cải thiện sau lệnh cấm nhập khẩu khắt khe hơn từ các sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ Nga, bất kể sản phẩm này được chế biến ở quốc gia nào và 2) Trung Quốc dù kinh tế chưa tăng trưởng nhanh dẫn tới lo ngại cầu tiêu dùng chưa phục hồi tốt. Nhưng việc chính phủ Trung Quốc tung ra gói giải cứu khu vực BĐS tập trung vào tháng 5 nhằm giải quyết lượng hàng tồn kho dư thừa và hoạt động sản xuất trong nền kinh tế của nước này đang phục hồi tốt – PMI đã tăng lên 51,7 trong tháng 5, từ 51,4 trong tháng 4 với mức tăng cao nhất trong 23 tháng. Bên cạnh đó, theo khảo sát của PMI S&P Global cho thấy tâm lý của các nhà sản xuất Trung Quốc vẫn tích cực trong tháng 5 khi họ cho rằng nhu cầu thị trường có thể cải thiện cả trong và ngoài nước để hỗ trợ sản xuất cao hơn trong năm tới. Như vậy, đây sẽ là cơ hội tốt cho các doanh nghiệp xuất khẩu cá tra của Việt Nam khi nhu cầu từ 2 quốc gia này tăng lên.
- Cổ phiếu theo dõi: VHC, ANV, IDI.**
- Rủi ro trọng yếu với ngành: (1) Mức độ phục hồi kinh tế của Mỹ và Trung Quốc và (2) Căng thẳng tại biển Đỏ làm gia tăng chi phí vận chuyển kéo theo giá bán sản phẩm thủy sản như cá tra tăng theo làm giảm nhu cầu tiêu dùng.

Dời hiệu lực tới ngày 1/8/2024 đối với các bộ luật quan trọng

- Ngày 25/05/2024, văn phòng Chính phủ cũng đã chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Thủ tướng Chính phủ và có công điện đề nghị các lãnh đạo Tỉnh/thành chủ động, thúc đẩy nhanh tiến độ xây dựng, ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật đất đai, Luật Nhà ở, Luật kinh doanh bất động sản và Luật các tổ chức tín dụng để có đủ cơ sở pháp lý triển khai hơn khi Quốc hội cho phép có hiệu lực sớm hơn đối với các bộ luật này.
- Ngày 27/05/2024, Chính phủ có Tờ trình số 289/TTr-CP đề nghị bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai, Luật Nhà ở, Luật kinh doanh bất động sản và Luật các tổ chức tín dụng. Nội dung trình theo hướng điều chỉnh thời điểm có hiệu lực của các bộ luật này sẽ bắt đầu từ ngày 1/8/2024 (hiệu lực trước đó vào ngày 1/1/2025), tức sớm hơn 5 tháng.
- Ngày 3/6/2024, Bộ tư pháp đã công bố hồ sơ thẩm định dự thảo bổ sung một số điều của 4 bộ luật kể trên.

Bảng 2: Phương án điều chỉnh đối với các Bộ luật trọng yếu

Bộ luật	Phương án 1	Phương án 2
Luật đất đai	Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 252 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 như sau: "1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2024, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này. Các Điều 253; Điều 254 (trừ khoản 4 và khoản 5); Điều 255 (trừ khoản 8); Điều 256 (trừ khoản 2 và khoản 4); Điều 257 (trừ khoản 1); Điều 258; Điều 259; Điều 260 (trừ các khoản 12, 14 và 15) của Luật Đất đai có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.	Điều 3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 252 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 như sau: "1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2024, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.
Luật nhà ở	Điều 2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 197 Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 như sau: "1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2024"	
Luật kinh doanh bất động sản	Điều 3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 82 Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 như sau: "1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2024."	
Luật các tổ chức tín dụng	Điều 4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 209 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 như sau:"2. Khoản 3 Điều 200 và khoản 15 Điều 210 của Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2024."	

Nguồn: CTCK Rồng Việt

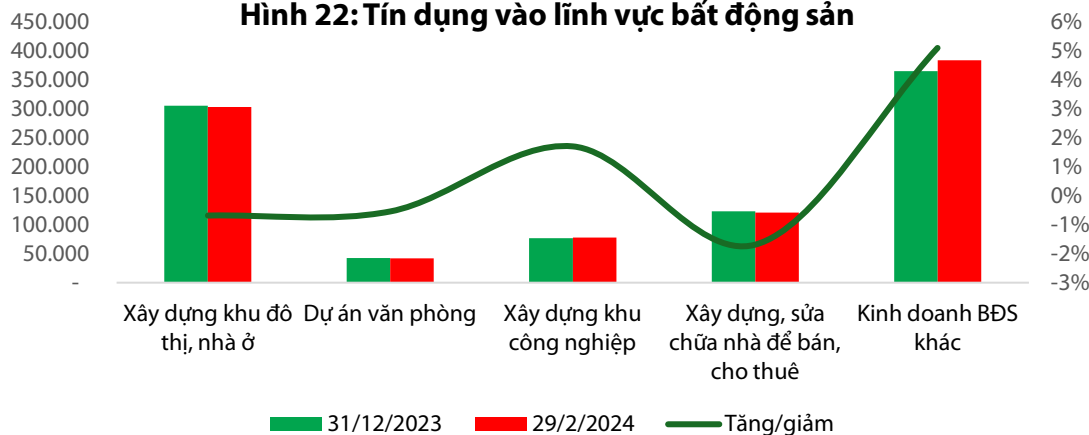
- Cho phép các tổ chức, cá nhân có liên quan đến các điều khoản chuyển tiếp quy định trong Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được lựa chọn hiệu lực thực hiện từ 01 tháng 01 năm 2025 hoặc từ 01 tháng 8 năm 2024.

- Các quy định chuyển tiếp liên quan tới Luật đất đai 2024 liên quan tới vấn đề quy hoạch, thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất. Điều này giúp cho các dự án có thêm thời gian để xử lý các thủ tục về đầu tư, giao đất, xử lý tranh chấp và các vấn đề về tài chính đất đai.
- Chúng tôi đánh giá, các quy định chuyển tiếp kéo dài thời gian vẫn là tín hiệu tích cực chung đối với thị trường bất động sản. Ngoài ra, sau ngày 11/3/2024, Bộ Tài nguyên và môi trường (Bộ TN&MT) đã có văn bản số 1494/BTNMT-QHPTTND trình Bộ Tư Pháp về việc xây dựng Nghị quyết quốc hội và Tờ trình số 24/TTr –BTNMT trình Chính Phủ dự thảo Nghị quyết. Thì vào ngày 27/5/2024, Chính phủ cũng đã ban hành Nghị quyết số 80/NQ-CP, về vấn đề thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại qua thỏa thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất mà đất đó không phải là đất ở. Qua đó đã có tờ trình báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị bổ sung Nghị quyết để xem xét, thông qua tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV.
- Trong trường hợp cơ chế này được thông qua, tức thực hiện đúng theo tinh thần của Nghị quyết 18-NQ-TW “*Tiếp tục thực hiện cơ chế tự thỏa thuận giữa người dân và doanh nghiệp trong chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện các dự án đô thị, nhà ở thương mại*”. Đồng thời, giúp tháo gỡ về phía nguồn cung cho các dự án đa phần đang bị tắc nghẽn bởi việc không sở hữu đất ở mà sở hữu các loại đất khác khác như nông nghiệp, sản xuất kinh doanh hay đất thuộc quyền sở hữu, quản lý của Nhà nước. Thí điểm sẽ được ưu tiên áp dụng tại khu vực đô thị, khu vực quy hoạch phát triển đô thị đã được phê duyệt và tổng diện tích cũng như số lượng dự án không được phép vượt quá 30% các chỉ tiêu đề ra trong chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở tới năm 2030.

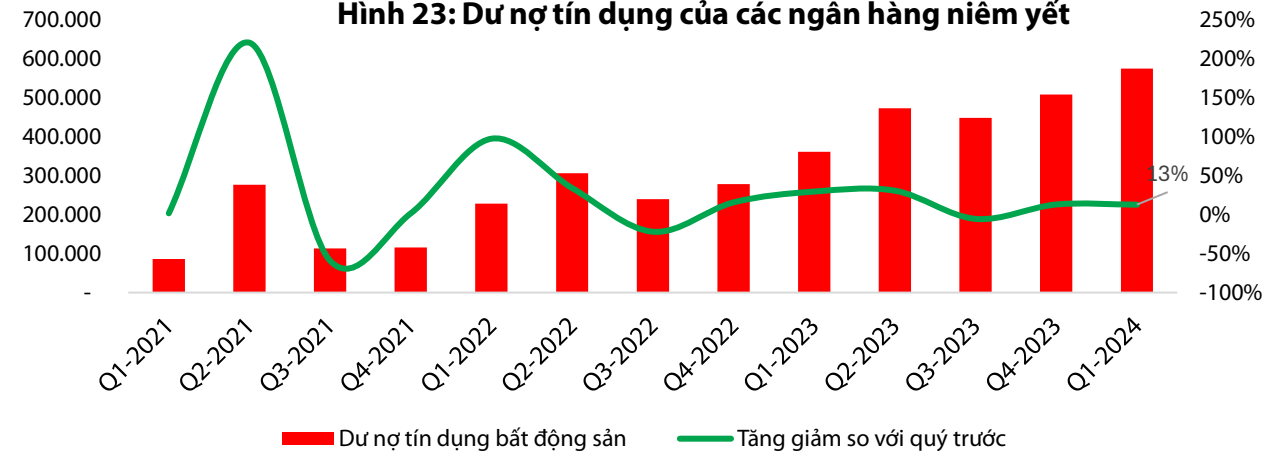
Tín dụng, nguồn vốn đổ vào bất động sản bật tăng trở lại những tháng đầu năm 2024

- Tính tới cuối tháng 2/2024, tăng trưởng tín dụng toàn nền kinh tế tương đối yếu ở mức -1%, trong khi tăng trưởng tín dụng đối với lĩnh vực kinh doanh bất động sản đã tăng 1.9% so với cuối năm 2023. Trong đó, nổi bật là tín dụng cho lĩnh vực khu công nghiệp và kinh doanh bất động sản khác tăng khá mạnh (+5,1% ytd). FDI đổ vào lĩnh vực bất động sản cũng tăng rất mạnh trong 4 tháng tăng gấp 4 lần so với cùng kỳ và đạt 1,68 tỉ USD.
- Một số cổ phiếu có thể được hưởng lợi nhiều từ cơ chế mới: HDG, KDH, AGG, THG, PDR

Hình 22: Tín dụng vào lĩnh vực bất động sản



Hình 23: Dự nợ tín dụng của các ngân hàng niêm yết



CỔ PHIẾU VÀ LUẬN ĐIỂM



Ngày KN	Cổ phiếu	Giá khuyến nghị	Vùng giá chốt lời	Vùng giá cắt lỗ	Giá mục tiêu	Lợi nhuận kỳ vọng	Trạng thái	Lãi/lỗ	Biến động VN-Index
06-07-23	CTI*	15.150	18.000 – 18.500	13.700	18.500	19% - 22%	CHỐT LỜI	22,0%	14,3%
08-09-23	MIG	16.950	21.000 – 22.200	15.300	22.200	24% - 31%	CHỐT LỜI	31,0%	3,7%
08-09-23	THG	41.150	55.000 – 56.800	36.200	56.800	34% - 38%	NẮM GIỮ	8,7%	3,7%
08-12-23	BAF*	18.200	21.200 – 22.000	16.400	22.000	17% - 20%	CHỐT LỜI	20,7%	14,5%
06-02-24	VLB	35.100	38.600 – 40.500	31.800	40.500	10% - 15%	NẮM GIỮ	5,1%	8,3%
06-02-24	DHC*	42.000	50.000 – 52.500	36.900	52.500	19% - 25%	NẮM GIỮ	4,5%	8,3%
12-03-24	CTD*	69.000	81.700 – 84.100	64.100	84.100	18% - 22%	NẮM GIỮ	5,2%	3,4%
12-03-24	IJC*	15.000	17.500 – 18.000	13.600	18.000	16% - 20%	NẮM GIỮ	8,7%	3,4%
09-05-24	PVP*	16.000	18.500 – 19.100	14.400	19.100	16% - 19%	DỪNG KHUYẾN NGHỊ		
09-05-24	CNG	32.000	37.000 – 38.000	27.000	38.000	15% - 18%	CHỜ MUA		
10-06-24	BAF	21.200	25.500 – 26.300	19.800	26.300	20% - 24%	CHỜ MUA		
Hiệu quả trung bình								13,3%	7,5%

DỪNG KHUYẾN NGHỊ: giá cổ phiếu “CHỜ MUA” không về vùng giá khuyến nghị và chạm ngưỡng chốt lời.

Cập nhật luận điểm CTI

- Chúng tôi thực hiện chốt lời đối với cổ phiếu CTI, khi giá cổ phiếu đạt mức cao nhất là 19.200 đồng/cp vào ngày 6/6/2024. Tỷ suất sinh lời tại mức giá này tương ứng với tỷ lệ **26,7%** so với giá khuyến nghị mua CTI.

Cập nhật luận điểm MIG

- Chúng tôi thực hiện chốt lời đối với cổ phiếu MIG, khi giá cổ phiếu đạt mức cao nhất là 22.450 đồng/cp vào ngày 7/6/2024. Tỷ suất sinh lời tại mức giá này tương ứng với tỷ lệ **30,6%** (tính cả cổ tức tiền mặt 1.000 đồng/cp) so với giá khuyến nghị mua MIG.

Cập nhật luận điểm BAF

- Chúng tôi thực hiện chốt lời đối với cổ phiếu BAF khi giá cổ phiếu đạt mức cao nhất là 22.000 đồng/cp vào ngày 17/05/2024, tương đương với giá khuyến nghị trước chia là 31.500 đồng/cp (giá điều chỉnh sau khi chốt quyền phát hành cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:0,477 và trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ thực hiện là 100:17). Tỷ suất sinh lời đạt bao gồm việc thực hiện quyền mua tạm tính là 20,7% kể từ ngày khuyến nghị.
- Chúng tôi nhận thấy có nhiều yếu tố giúp giá bán heo hơi có khả năng duy trì ở mức cao hơn kỳ vọng mà chúng tôi đã đưa ra trước đó. Cụ thể:

- (1) Về mặt cung và cầu heo hơi, lượng cung nhiều khả năng sẽ thiếu hụt trong thời gian dài hơn so với nhận định cũ, khi đà bán chạy dịch còn kéo dài cho đến giữa tháng 5/2024. Trong khi, sự kiểm soát chặt về môi trường, đòi hỏi hộ chăn nuôi phải có cách thức xử lý và vệ sinh chuồng trại ở một số địa phương, trước thời hạn Luật chăn nuôi có hiệu lực vào đầu năm 2025.
- (2) Lượng heo giống nhập khẩu 5 tháng đầu năm giảm mạnh, - 73,03% svck. Trong khi đàn heo nái trong nước theo ước tính của Agromonitor cuối năm 2023 giảm 5,5% sv cuối 2022 và nhiều khả năng sẽ tiếp tục giảm trong 5 tháng đầu năm khi dịch tả heo Châu Phi bùng phát mạnh. Điều này dẫn tới lượng heo cai sữa (nuôi làm heo thịt) sẽ còn suy giảm, kéo theo lượng cung heo còn giảm trong nửa cuối năm.
- Ngoài ra, theo số liệu từ TCHQ đến hết tháng 5/2024 giá thành nhập khẩu 3 nguyên liệu chính sản xuất TACN là ngô, đậu tương, lúa mì tiếp tục suy giảm từ 0,5% - 1% so với tháng trước. Do đó, chúng tôi tiếp tục thay đổi dự phóng, LNST 2024F và 2025F của BAF đạt lần lượt 558 tỷ đồng (+1.974% svck) và 680 tỷ đồng (+21,9% svck) từ 469 tỷ đồng (+1.645% svck) và 648 tỷ đồng (+38% svck). Thay đổi này dựa trên giả định: (1) Giá heo trung bình năm 2024F và 2025F là 63.000 (+19,2% svck) và 57.960 (-8% svck), (2) Giá cám TACN 2024 giảm 4-6% sv năm 2023 và tiếp tục giảm nhẹ -3% năm 2025.
 - Giá cổ phiếu đã tăng 55,8% kể từ khuyến nghị lần đầu được đưa ra. Tuy nhiên, từ triển vọng tích cực đã nêu, **chúng tôi tiếp tục điều chỉnh mục tiêu của BAF được điều chỉnh tăng lên 26.300 đồng/cp từ 22.000 đồng/cp.**

Cập nhật luận điểm DHC

- Ngày 23/05 vừa rồi DHC đã thông báo chốt quyền trả cổ tức đợt cuối năm 2023 bằng tiền, với tỷ lệ thực hiện là 10% (cổ đông sở hữu 1 cp được nhận 1,000 đồng), và ngày giao dịch không hưởng quyền là **10/06/2024**. Theo đó, với gần 80,5 triệu cổ phiếu đang lưu hành, ước tính doanh nghiệp cần chi gần 80,5 tỷ đồng để hoàn tất. Số tiền này sẽ đến tay cổ đông vào ngày **28/06/2024**.
- Trước đó, vào cuối năm 2023, DHC đã chi hơn 80 tỷ đồng, tỷ lệ 10%, để tạm ứng cổ tức đợt 1/2023. Nếu thực hiện đúng kế hoạch, DHC sẽ hoàn thành kế hoạch cổ tức năm 2023 đặt ra với tổng tỷ lệ 20%. Trong năm 2024, doanh nghiệp dự kiến tiếp tục duy trì mức chia cổ tức 20% cho các cổ đông.

Cập nhật luận điểm CNG

- Trong Q1/2024, KQKD của CNG Việt Nam gặp nhiều thách thức với sản lượng chỉ đạt 47tr Sm3, giảm 37% svck. Giá khí đầu vào tăng so với cùng kỳ khiến biên gộp giảm từ 6,2% xuống còn 4,8% cho dù chi phí khấu hao ghi nhận giảm 14 tỷ đồng. Hệ quả là LNST của công ty chỉ đạt 1 tỷ đồng. Tuy nhiên, tình hình sẽ cải thiện hơn từ Q2/2024 khi nhu cầu tiêu thụ khí hồi phục và hoạt động của CNG Miền Bắc sẽ tốt hơn. Ngoài ra, CNG Việt Nam đặt kế hoạch năm 2024 với doanh thu và LNST lần lượt là 3.058 tỷ đồng và 88 tỷ đồng. Công ty có xu hướng đặt kế hoạch thận trọng và do đó nhiều khả năng CNG sẽ vượt mức kế hoạch đề ra. Đây cũng là một dấu hiệu cho thấy KQKD của CNG sẽ dần cải thiện từ Q2/2024 trở đi.
- Trong năm 2024, CNG Việt Nam còn đặt kế hoạch tiêu thụ 30 tr Sm3 khí LNG tại miền Bắc. Đây được đánh giá là thị trường tiềm năng nhờ nhu cầu cao khi mà FDI đang tập trung nhiều về khu vực trong vài năm trở lại đây. Về lâu dài, công ty đặt mục tiêu chiếm 20% thị phần tại khu vực.
- Chúng tôi **nâng vùng giá "CHỜ MUA" của CNG từ 30.000 đồng/cp lên 32.000 đồng/cp.**

Ngày KN	Cổ phiếu	Giá khuyến nghị	Vùng giá chốt lời	Vùng giá cắt lỗ	Giá mục tiêu	Lợi nhuận kỳ vọng	Trạng thái	Lãi/lỗ	Biến động VN-Index
08-01-24	SZC	35.000	37.500 - 38.500	31.800	38.500	7%-10%	CHỐT LỜI	10,0%	3,3%
06-02-24	VLB	35.100	38.600 – 40.500	31.800	40.500	10% - 15%	NẮM GIỮ	5,1%	8,3%
06-02-24	DHC*	42.000	47.500 – 49.000	36.900	49.000	13% - 17%	NẮM GIỮ	4,5%	8,3%
12-03-24	IDI	12.000	13.700 – 14.300	11.100	14.300	14% - 24%	CHỐT LỜI	2,9%	1,4%
12-03-24	CTD*	69.000	81.700 – 84.100	64.100	84.100	18% -22%	NẮM GIỮ	5,2%	3,4%
12-03-24	IJC*	13.500	16.000 – 16.500	12.100	16.500	19% - 22%	NẮM GIỮ	8,7%	3,4%
12-03-24	PTB	57.000	63.000 – 65.000	53.000	65.000	11% - 14%	DỪNG KHUYẾN NGHỊ		
09-05-24	PVP*	16.000	18.500 – 19.100	14.400	19.100	16% - 19%	DỪNG KHUYẾN NGHỊ		
09-05-24	CNG	30.000	37.000 – 38.000	27.000	38.000	23% - 26%	CHỜ MUA		
10-06-24	BAF	21.200	25.500 – 26.300	19.800	26.300	20% - 24%	CHỜ MUA		
Hiệu quả trung bình								6,1%	4,7%

DỪNG KHUYẾN NGHỊ: giá cổ phiếu “CHỜ MUA” không về vùng giá khuyến nghị và chạm ngưỡng chốt lời.

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vds.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vds.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

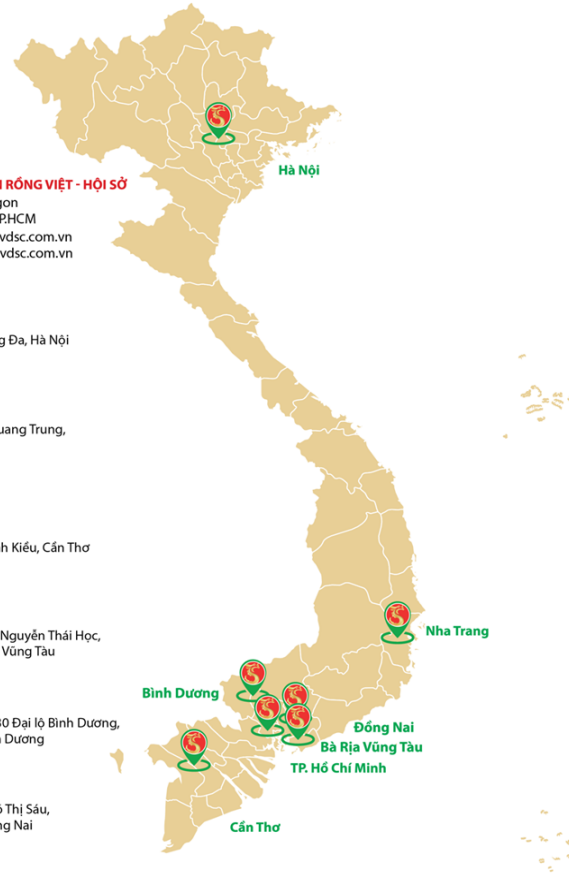
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RongViet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Trần Trung Hiếu

Nhân viên

hieus1.tt@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieus1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

 Tầng 1 đến 8 Toà nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh



www.vdsc.com.vn

